

Số: 250/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố BT, ngày 28 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 59, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 352/2021/TLST-VDS ngày 09 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Phạm Văn K**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số 175/2, ấp H, xã SD, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

- Bà **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số 76/50, ấp HL, xã VH, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn K thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn K có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Tường V, sinh ngày 14/01/2004. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Kim L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, ghi nhận bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu ông Phạm Văn K cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phạm Văn K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn K khai tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn K khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị

Kim L và ông Phạm Văn K phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002662 ngày 06/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn K có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Tường V, sinh ngày 14/01/2004. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Kim L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, ghi nhận bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu ông Phạm Văn K cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phạm Văn K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn K khai tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn K khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị Kim L và ông Phạm Văn K phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002662 ngày 06/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND xã SĐ, TP BT;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang